

Số: 71/2022/QĐST-HNGĐ

Thành phố Lai Châu, ngày 11 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU, TỈNH LAI CHÂU**

Căn cứ các Điều 149, 212, 213, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ các Điều 54, 55, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 100/2022/TLST-HNGĐ, ngày 14 tháng 6 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1973

Địa chỉ: Bản C, xã P, thành phố Lai C, tỉnh Lai Châu.

- Chị Chu Thị H, sinh năm 1972

Địa chỉ: Bản C, xã P, thành phố C, tỉnh Lai Châu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ngày 01 tháng 7 năm 2022, Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng anh Nguyễn Văn S và chị Chu Thị H trở về đoàn tụ nhưng anh S và chị H đã không hàn gắn được tình cảm, vẫn giữ nguyên quan điểm là yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và thống nhất thỏa thuận những nội dung sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Chu Thị H và anh Nguyễn Văn S đều yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về việc nuôi con: Chị Chu Thị H và anh Nguyễn Văn S có 02 con chung tên là Nguyễn Thị Thu H1, sinh ngày 13/01/1995 và Nguyễn Thị T, sinh ngày 03/06/1997. Hiện nay các con của anh chị đều đã thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng tự lập nên chị H và anh S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung, nợ chung, cho vay chung: Chị Chu Thị H và anh Nguyễn Văn S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Chu Thị H và anh Nguyễn Văn S mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm. Chị H tự nguyện nộp thay anh S số tiền lệ phí mà anh S phải nộp là 150.000 đồng. Anh S nhất trí để chị H nộp thay số tiền lệ phí 150.000 đồng. Tổng cộng chị Chu Thị H phải nộp 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Chu Thị H và anh Nguyễn Văn S thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Chu Thị H và anh Nguyễn Văn S có 02 con chung tên là Nguyễn Thị Thu H1, sinh ngày 13/01/1995 và Nguyễn Thị T, sinh ngày 03/06/1997. Hiện nay các con của anh chị đều đã thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng tự lập nên chị H và anh S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản chung, nợ chung, cho vay chung:** Chị Chu Thị H và anh Nguyễn Văn S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Chu Thị H và anh Nguyễn Văn S mỗi người phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm. Chị H tự nguyện nộp thay anh S số tiền lệ phí mà anh S phải nộp, anh S nhất trí. Tổng cộng chị Chu Thị H phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Xác nhận chị Chu Thị H đã nộp đủ số tiền lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số AA/2021/0001306 ngày 14/6/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND TP Lai Châu;
- Chi cục THA dân sự TP Lai Châu;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Vân Anh